

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **79 /2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 28/7/2022

(V/v: Ly hôn)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nam Hoa**

Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bạ

Ông Mai Văn Thuận

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Phương Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:

Bà Phan Ngọc Chiêu Quyên - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 508/2022/TLST - HNGĐ ngày 21/4/2022, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 20/7/2022, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thị Khánh Tr** - sinh năm: 1988

Địa chỉ thường trú: Tổ 16 Vĩnh Diêm Thượng, Vĩnh Hiệp, Nha Trang, Khánh Hòa.

Địa chỉ liên hệ: 544 Đ, Vĩnh H, Nha Trang, Khánh Hòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Bị đơn:** Ông **Nguyễn Tấn Đ**, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Tổ 16 V, Vĩnh H, Nha Trang, Khánh Hòa.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải, đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn bà Nguyễn Thị Khánh Tr trình bày: Tôi và ông Nguyễn Tấn Đ tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã V, TP Nha Trang năm 2015. Trong quá trình chung sống, chúng tôi thường xuyên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến không thể hàn gắn được nên tôi yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Tấn Đ.

- Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là Nguyễn Nguyên Đ, sinh ngày 15/12/2016. Tôi xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Nguyên Đ, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Theo quy định của pháp luật.

Theo đơn đơn trình bày ngày 18/5/2022 của bị đơn ông Nguyễn Tấn Đ trình bày: Tôi đồng ý ly hôn với cô Tr, tôi và cô Tr có 01 con chung là Nguyễn Nguyễn Đ, sinh ngày: 15/12/2016, tôi đồng ý giao con cho cô Tr nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Chúng tôi tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho chúng tôi theo quy định của pháp luật, tôi không có ý kiến gì khác. Tôi xin vắng mặt tại các buổi làm việc và các phiên xét xử tại Tòa án.

Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông Nguyễn Tấn Đ được biết. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã thực hiện tổng đạt hợp lệ nhiều lần các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông Đ, tuy nhiên ông Đ đều vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong việc giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 56, Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147; Khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Khánh Tr. Về con chung: Bà Tr và ông Đ có 01 con chung tên Nguyễn Nguyễn Đ, sinh ngày: 15/12/2016. Nên giao con chung cho bà Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, theo nguyện vọng của bà Tr. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng cấp dưỡng nuôi con cho ông Đ do bà Tr không yêu cầu; Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét. Buộc nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị Khánh Tr được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình tiến hành tố tụng Tòa án đã triệu tập ông Nguyễn Tấn Đ hợp lệ đến Tòa án để tham gia phiên tòa nhưng ông Đ đều vắng mặt không có lý do chính đáng nên Tòa án không thể tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được. Tại phiên tòa hôm nay bà Tr và ông Đ đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án nhân dân Tp. Nha Trang căn cứ vào điểm a, b khoản 2 điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai của đương sự xác định bà Nguyễn Thị Khánh Tr và ông Nguyễn Tấn Đ có

đăng ký kết hôn ngày 14 tháng 4 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã V, Tp. Nha Trang. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Khánh Tr có đơn xin xét xử vắng mặt. Theo nội dung đơn xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Khánh Tr vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Tấn Đ.

Về con chung: Sau khi ly hôn bà Nguyễn Thị Khánh Tr có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung là cháu Nguyễn Nguyên Đ, sinh ngày: 15/12/2016, không yêu cầu ông Nguyễn Tấn Đ đóng cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét: Cuộc sống chung vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị Khánh Tr và ông Nguyễn Tấn Đ phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, không quan tâm đến nhau nên tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt và không thể hàn gắn được. Hội đồng xét xử xét thấy: Tình trạng hôn nhân đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu cứ tiếp tục duy trì cuộc sống chung cũng không đem lại hạnh phúc cho đôi bên nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Khánh Tr là có cơ sở.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Khánh Tr và ông Nguyễn Tấn Đ có 01 con chung là cháu Nguyễn Nguyên Đ, sinh ngày: 15/12/2016. Sau khi ly hôn bà Tr có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con chung. Do đó, để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của cháu nên giao con chung cho bà Tr trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Khánh Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Khánh Tr phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 28, khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Khánh Tr được ly hôn với ông Nguyễn Tấn Đ.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Nguyên Đ - SN: 15/12/2016 cho bà Nguyễn Thị Khánh Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng cấp dưỡng nuôi con cho ông Nguyễn Tấn Đ do bà Nguyễn Thị Khánh Tr không yêu cầu.

Ông Nguyễn Tấn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, vì lợi ích của con, khi thấy cần thiết bà Tr và ông Đ đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng và thay đổi nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu, nên không xem xét.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Khánh Tr phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí HNGĐ-ST nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001547 ngày 19/4/2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà Tr đã nộp đủ án phí .

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP.Nha Trang;
- Chi cục THA.DS TP.Nha Trang;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Vĩnh H,
- Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu án văn, hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nam Hoa